

Bản án số: 11/2023/HS-PT
Ngày 22 - 6 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Bính.

Các Thẩm phán: Ông Vàng Xuân Hiệp, ông Đỗ Mạnh Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường – Thư ký TAND tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Sùng Nọ K do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Sùng Nọ K**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1980, tại huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 0/12; Chức vụ đoàn T, chính quyền: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Tin Lành; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Sùng Súa S, sinh năm 1954 và con bà: Lầu Thị C, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ: Lầu Thị D, sinh năm 1981 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/11/2022 đến ngày 13/11/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/11/2022, Sùng Nọ K, sinh năm 1980, trú tại bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu một mình đi bộ từ nhà đến lán nương của gia đình ở bản L, xã N, huyện M. Trên đường đi đến đoạn đường có ngã ba rẽ vào bản

X, xã N, K gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt. Qua trao đổi, K mua được của người này 02 gói Heroine (*01 gói bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng và 01 gói bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) với giá 1.500.000 đồng để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, K cất giấu số Heroine đã mua được vào trong túi quần đang mặc rồi tiếp tục đi bộ về lán nương. Khi về đến lán nương, thấy không có ai ở trong lán nên K đã lấy một ít Heroine từ một trong hai gói Heroine đã mua được ra sử dụng. Số Heroine còn lại, K gói lại như cũ và cất giấu vào dưới đệm phía đầu giường ngủ trong lán.

Khoảng gần 09 giờ ngày 04/11/2022, sau khi ngủ dậy, K lấy gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng ra và lấy một ít Heroine để sử dụng. Số Heroine còn lại trong gói này, K gói lại như cũ và để trên giường. Sau đó, K nằm xuống giường để nghỉ. Một lúc sau, Lò Văn T, sinh năm 1993, trú tại bản X, xã N đi vào lán của K. Thấy K đang nằm một mình trên giường nên T đi đến giường gặp K để hỏi mua Heroine để về sử dụng. Sau khi trao đổi, T đưa cho K số tiền 70.000 đồng rồi đi ra chỗ ngồi uống nước để hút thuốc Lào. Lúc này, có Lý Văn T1, sinh năm 1980 và Lò Văn T2, sinh năm 1975 cùng trú tại bản X, xã N cũng đi vào lán ngồi hút thuốc Lào cùng với T.

Sau khi nhận tiền từ T, K cất tiền vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc và lấy gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu hồng đang để ở trên giường, mở ra lấy một ít Heroine cho vào một mảnh giấy trắng gói lại và đi ra đưa cho T. Sau đó, K gói số Heroine còn lại như cũ để trên giường và đi ngủ. Hồi 09 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã N đến lán nương của K để xác minh tin báo. Thấy tổ công tác đi vào lán, T thả gói Heroine đã mua được trước đó mà T đang cầm trên tay phải xuống đất nhưng đã bị tổ công tác phát hiện, yêu cầu nhặt lên giao nộp. Đấu tranh tại chỗ, Lò Văn T khai nhận: Gói Heroine vừa thả xuống đất là của T mua của Sùng Nọ K với giá 70.000 đồng để sử dụng. Kiểm tra người Sùng Nọ K, tổ công tác thu giữ số tiền 70.000 đồng trong túi áo khoác bên phải mà K đang mặc. Sùng Nọ K khai nhận số tiền đó do K bán Heroine cho T mà có. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M giải quyết theo quy định của pháp luật.

Sau khi tiếp nhận, hồi 13 giờ 40 phút ngày 04/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K. Qua khám xét, Cơ quan điều tra đã phát hiện thu giữ 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu trắng và 01 chiếc cân tiểu ly ở dưới đệm phía trên đầu giường ngủ của K. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn phát hiện thu giữ dưới gầm giường ngủ của K 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng (*gói Heroine này do K ném xuống gầm giường khi thấy tổ công tác công an xã N đi vào lán*). Sùng Nọ K khai nhận 02 gói Heroine đó là của K tàng trữ để sử dụng

và bán kiếm lời. Còn chiếc cân tiểu ly là dụng cụ của K dùng để cân Heroine bán cho người khác.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 107 và số 108 cùng ngày 04/11/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M, đã kết luận: 01 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng là 0,06 gam. 02 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Sùng Nọ K có tổng khối lượng là 1,2 gam.

Tại bản kết luận giám định số 846 và số 847 cùng ngày 08/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn T và 02 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Sùng Nọ K gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 850 ngày 09/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 50.000 đồng, có mã số hiệu: PJ 17268163 và 01 tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 20.000 đồng, có mã số hiệu: GV 20266502 gửi giám định là tiền thật.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 13/4/2023 của TAND huyện M, tỉnh Lai Châu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Sùng Nọ K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sùng Nọ K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 09 (*chín*) ngày tạm giữ (từ ngày 04/11/2022 đến ngày 13/11/2022). Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Ngoài ra, Tòa cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/4/2023 bị cáo Sùng Nọ K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đối với kháng cáo của bị cáo Sùng Nọ K sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, về nhân thân, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng cấp sơ thẩm quy kết bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Sùng Nọ K không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài những tình tiết mà bản án sơ thẩm đã áp dụng. Tuy nhiên đánh giá về mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai

Châu đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Nọ K 03 (ba) năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Sùng Nọ K xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Sau xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ , nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 09 giờ, ngày 04/11/2022, tại lán nương của mình thuộc bản L, xã N, huyện M, Sùng Nọ K đã có hành vi bán trái phép 0,06 gam Heroine với giá 70.000 đồng cho Lò Văn T mục đích để sử dụng. Ngoài ra, Sùng Nọ K còn tàng trữ trái phép 1,2 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M khám xét thu giữ vào hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng cá nhân và mục đích kiếm lời nên vẫn cố ý phạm tội, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội của địa phương, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ do hành vi phạm tội mà bị

cáo gây ra; đã xem xét đầy đủ về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm quy kết tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, khi xem xét đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Tòa cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, với mức án trên là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo bởi: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bản thân không được học hành, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức về pháp luật và xã hội còn nhiều hạn chế, khối lượng ma túy bị cáo mua về để vừa sử dụng vừa bán là 1,26 gam, với mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù là quá nghiêm khắc.

Nội dung đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt, mặc dù bị cáo không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ tình tiết mới tại giai đoạn phúc thẩm. Song, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để phù hợp với tính chất và mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và đảm bảo tính răn đe, cải tạo giáo dục đối với bị cáo và cũng thể hiện tính nhân văn, sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đề nghị chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Sùng Nọ K được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sùng Nọ K, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2023/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu, như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Sùng Nọ K (tên gọi khác: không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng Nọ K 03 (ba) năm tù. Bị cáo

được khấu trừ 09 (chín) ngày tạm giữ (từ ngày 04/11/2022 đến ngày 13/11/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Sùng Nọ K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2023/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Tòa án, VKS, Công an và chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu.

***T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***

Bùi Ngọc Bính